

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2017/HSST
Ngày: 10/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH N**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Hán Văn Nhuận

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Y;
2. Ông Phạm Ngọc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Lê Muộn – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh N mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2017/HSST, ngày 17 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc H, sinh năm: 1975, tại tỉnh N;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 9, thị trấn P, huyện N, tỉnh N; số CMND 264250246; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; con ông Huỳnh Văn D, sinh năm 1941 và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1947; có vợ Nguyễn Thị Ngọc H; sinh năm 1974; và 02 con; lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án: Không; Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 22/7/2009 bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Tiêu thu tài sản do người khác phạm tội mà có.

Bị bắt ngày 28/02/2017, tạm giữ ngày 01/3/2017, tạm giam ngày 04/3/2017. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh N - Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Ngọc H: Ông Hứa Thanh Ka – Luật sư Văn phòng luật sư Nhất Linh thuộc đoàn luật sư tỉnh N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Ngọc H có quen biết với Nguyễn là đối tượng nghiện ma túy, được biết N đi vào Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy, H đã đưa cho nguyên số tiền

6.000.000đ nhờ N mua ma túy dùm. Ngày 21/02/2017, N điện thoại cho H đến nhà để lấy ma túy, sau khi lấy được ma túy H đem về nhà chia thành 11 tép nhỏ với mục đích bán và sử dụng. Buổi trưa ngày 26/02/2017, do cần ma túy để sử dụng nên nguyên cùng với bạn gái là Đoàn Ngọc Thảo V đến nhà H mua lại của H 01 tép ma túy (Còn gọi là “Một góc tám”) với giá 900.000 đồng, số ma túy còn lại H cất giữ tại nhà mình để sử dụng, nếu ai mua thì H sẽ bán.

Lúc 10 giờ 35 phút, ngày 28/02/2017, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC47) Công an tỉnh N phối hợp với Công an thị trấn P bắt quả tang Huỳnh Ngọc H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà của mình. Cơ quan điều tra đã thu giữ: 10 tép nylon được hàn kín, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình thủy tinh, 01 ống nỏ, 01 ống hút nước. Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng để phục vụ công tác.

Tại biên bản kết luận giám định số 480/C54B, ngày 02/3/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận "Tinh thể màu trắng đựng trong 10 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định có tổng trọng lượng 1,6724g Methamphetamine là chất ma túy trong danh mục II, STT 67, ND 82/2013/ND-CP, ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Chất ma túy còn lại sau giám định là 1,4253g được niêm phong và hoàn lại".

Tại cơ quan điều tra H đã khai nhận ngày 26/2/2017 đã bán một tép ma túy (Còn gọi là một góc tám) với giá 900.000đ cho N. Quá trình điều tra H không thừa nhận, tuy nhiên cơ quan điều tra còn chứng minh được H đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Trần Xuân S vào các ngày 23/7/2016 và 18/8/2016, một lần bán trái phép chất ma túy cho Đoàn Ngọc Thảo V vào ngày 15/11/2016.

Đối với Trần Xuân S có hành vi mua ma túy của Huỳnh Ngọc H để sử dụng, Phòng PC47 Công an tỉnh N đã ra quyết định xử lý hành chính.

Đối với Nguyễn Xuân N và Đoàn Ngọc Thảo V có hành vi mua, bán trái phép ma túy với Huỳnh Ngọc H và một số đối tượng khác đã bị khởi tố ở vụ án khác nên không đề cập trong vụ án này.

Tại bản cáo trạng số 30/QĐ - KSĐT, ngày 15/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố Huỳnh Ngọc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Ngọc H về hành vi bán ma túy cho Trần Xuân S vì không có căn cứ vững chắc và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194, điểm o, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Huỳnh Ngọc H từ 05 năm đến 06 năm tù.

Vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong (là mẫu vật hoàn lại sau giám định) số 840/C54B ngày 02/3/2017. Bên ngoài có hình dấu tròn đỏ niêm phong của Phân viện KHHS tại TP Hồ Chí Minh, chữ ký và họ tên của Giám định

viênTrịnh Mạnh C, chữ ký và họ tên của người chứng kiến Nguyễn Phước M. 01 phong bì được niêm phong bên trong có: 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy của Huỳnh Ngọc H. Bên ngoài có hình dấu tròn đỏ của Công an thị trấn P, huyện N, tỉnh N, chữ ký và họ tên của điều tra viên Nguyễn Anh Đ, chữ ký và họ tên của Huỳnh Ngọc H. Vật chứng hiện đang bảo quản tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh N theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/6/2017.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện N rút một phần quyết định truy tố bị cáo về hành vi bán ma túy cho Trần Xuân S vào các ngày 23/7/2016 và 18/8/2016, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo không thừa nhận có bán ma túy cho Trần Xuân S, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để chứng minh bị cáo H bán ma túy cho Trần Xuân S, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện N rút một phần quyết định truy tố bị cáo về hành vi bán ma túy cho Trần Xuân S là có căn cứ chấp nhận.

Ngày 28/02/2017, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh N đã bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà của H, số lượng ma túy thu giữ được là 10 tép nylon có trọng lượng là 1,6724g (Methamphetamine). Mặc dù số lượng ma túy chưa đủ định lượng để truy tố về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng có đủ căn cứ để xác định được số lượng ma túy này H sẽ dùng để mua bán hoặc trao đổi. Điều này được thể hiện như sau: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận khi biết N vào Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy, bị cáo có đưa cho N số tiền 6.000.000đ để N mua dùm ma túy. Sau khi nhận được ma túy bị cáo đã phân chia số lượng ma túy thành 07 phần cụ thể như sau: 01 phần bị cáo để sử dụng và đến nay đã sử dụng hết, 03 phần cho vào 03 gói nilon (mỗi gói nylon quy ước là một góc tám trị giá là 1.000.000đ); 03 phần còn lại bị cáo phân chia thành 08 tép nhỏ mỗi tép có giá là 500.000đ. Việc phân chia

thành các tép ma túy nhỏ và có quy ước giá trị cho từng tép nhỏ là nhằm mục đích bán hoặc trao đổi. Tại phiên tòa bị cáo cũng thừa nhận việc phân chia thành các tép ma túy nhỏ và quy ước giá trị cho các tép ma túy đó là nhằm mục đích nếu ai có nhu cầu sử dụng thì sẽ bán hoặc trao đổi.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo còn khai nhận ngày 26/02/2017 bị cáo có bán cho N một tép ma túy (một góc tám tri giá là 1.000.000đ) với giá 900.000đ và khoảng giữa tháng 11 năm 2016 bị cáo có bán cho V (là vợ của N) một tép ma túy đá. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của N, V và những chứng cứ khác được thu thập khách quan có trong hồ sơ vụ án.

Từ sự phân tích trên có đủ căn cứ để xác định được số lượng 10 tép nylon có trọng lượng 1,6724g (Methamphetamine) mà cơ quan điều tra công an tỉnh N thu giữ tại nhà H theo biên bản bắt quả tang ngày 28/02/2017, H sẽ dùng để bán hoặc trao đổi. Đồng thời trước đó ngày 26/02/2017 bị cáo H còn bán ma túy cho Nguyễn Xuân N 01 tép ma túy với số tiền 900.000đ, ngày 15/11/2016 bị cáo bán cho Đoàn Ngọc Thảo V 01 tép ma túy với số tiền 1.000.000đ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung tăng nặng là phạm tội nhiều lần theo khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự như cáo trạng tụy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo Huỳnh Ngọc H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và làm lan tràn tệ nạn ma túy trong xã hội. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

Vị luật sư bào chữa cho bị cáo: Luật sư bào chữa cho bị cáo đồng ý quan điểm với kiểm sát viên phát biểu luận tội. Viện kiểm sát truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng với pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ và áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc H với mức hình phạt thấp nhất; Hội đồng xét xử xem xét trong khi lượng hình.

Xem xét tình giảm nhẹ bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo tự khai hành vi phạm tội của mình; cha bị cáo có Giấy khen đạt danh hiệu Đoàn viên tích cực năm 1978. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm o, p khoản, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu cụ thể ngày 22/7/2009 bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Xét tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, hậu quả và nhân thân bị cáo Huỳnh Ngọc H, Hội đồng xét xử cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã

hội một thời gian là cần thiết, để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo, lao động trở thành người công dân có ích cho xã hội sau này.

Về vật chứng: 01 gói niêm phong (là mẫu vật hoàn lại sau giám định) số 840/C54B ngày 02/3/2017. Bên ngoài có hình dấu tròn đỏ niêm phong của Phân viện KHHS tại TP Hồ Chí Minh, chữ ký và họ tên của Giám định viên Trịnh Mạnh C, chữ ký và họ tên của người chứng kiến Nguyễn Phước M. 01 phong bì được niêm phong bên trong có: 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy của Huỳnh Ngọc H. Bên ngoài có hình dấu tròn đỏ của Công an thị trấn P, huyện N, tỉnh N, chữ ký và họ tên của điều tra viên Nguyễn Anh Đ, chữ ký và họ tên của Huỳnh Ngọc H. Các vật chứng này không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Vật chứng hiện đang bảo quản tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh N theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/6/2017.

Số tiền bán ma túy có được 1.900.000 đồng do bị cáo Huỳnh Ngọc H phạm tội mà có, Hội đồng xét xử buộc bị cáo Huỳnh Ngọc H nộp 1.900.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Đối với Nguyễn Xuân N và Đoàn Ngọc Thảo V có hành vi mua, bán trái phép ma túy với Huỳnh Ngọc H và một số đối tượng khác đã bị khởi tố ở vụ án khác nên không đề cập trong vụ án này, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Ngọc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc H 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt ngày 28/02/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong (là mẫu vật hoàn lại sau giám định) số 840/C54B ngày 02/3/2017. Bên ngoài có hình dấu tròn đỏ niêm phong của Phân viện KHHS tại TP Hồ Chí Minh, chữ ký và họ tên của Giám định viên Trịnh Mạnh C, chữ ký và họ tên của người chứng kiến Nguyễn Phước M. 01 phong bì được niêm phong bên trong có: 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy của Huỳnh Ngọc H. Bên ngoài có hình dấu tròn đỏ của Công an thị trấn P, huyện N, tỉnh N, chữ ký và họ tên của điều tra viên Nguyễn Anh Đ, chữ ký và họ tên của Huỳnh Ngọc H. Vật chứng hiện đang bảo quản tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh N theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/6/2017.

Buộc bị cáo Huỳnh Ngọc H nộp 1.900.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo Huỳnh Ngọc H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện Ninh Phước;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo, Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư Pháp tỉnh N;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hán Văn Nhuận